

Số: 37/BC/2019/VCSG-TCHC

Tp. HCM, ngày 24 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CỦA CÔNG TY CP VINACONEX SÀI GÒN**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty CPVinaconex Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303156197
- Vốn điều lệ: 61.014.930.000
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 68.171.201.145
- Địa chỉ: 47 Điện Biên Phủ, P.Đakao, Q.1, TP.HCM
- Số điện thoại: (08) 3910.4813
- Số fax: (028) 3910.4485
- Website: www.vinaconexsaigon.com.vn

- Mã cổ phiếu (nếu có): VCSG

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: Ngày 30 tháng 10 năm 2003, Bộ Xây dựng có Quyết định số 1438/QĐ-BXD về việc chuyển Chi nhánh Vinaconex Thành Phố Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam thành công ty CP Vinaconex Sài Gòn.
- Các sự kiện khác: Không thay đổi

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh (chính)

- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (chi tiết: Sản xuất bê tông, bê tông dự ứng lực, sản phẩm từ xi măng – bê tông – kim loại, vữa, sản phẩm bê tông đúc sẵn, ống cống, cọc bê tông cốt thép, xi măng, vật liệu xây dựng (không sản xuất tại trụ sở)
 - + Xây dựng nhà các loại (chi tiết: Xây dựng dân dụng, công nghiệp, bưu điện, nền móng, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, kho tàng, bến bãi)
 - + Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ (chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi, cấp thoát nước)

- + Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chi tiết: Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình; thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp. lập tổng dự toán, dự toán công trình. Quản lý dự án, giám sát thi công và kiểm định chất lượng công trình.
- + Hoạt động các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (chi tiết: dịch vụ giới thiệu việc làm)
- + Cung ứng và quản lý nguồn lao động (chi tiết: Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài)

Địa bàn kinh doanh chủ yếu: Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương lân cận

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Ban điều hành
- Các Phòng – Ban nghiệp vụ chuyên môn

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý bộ máy, gồm có:

4.2.1. Hội đồng quản trị:

- | | |
|------------------------------|------------|
| - Ông Trần Tuấn Anh | Chủ tịch |
| - Ông Phạm Văn Ngọ | Thành viên |
| - Ông Phan Huy Diễn | Thành viên |
| - Ông Phạm Quang Long | Thành viên |
| - Ông Đặng Văn Hiếu | Thành viên |

4.2.2. Ban Kiểm Soát:

- | | |
|--------------------------------|------------|
| - Ông Vũ Thái Dương | Trưởng Ban |
| - Ông Nguyễn Kiên Trung | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Phi Năng | Thành viên |

4.2.3. Ban Giám Đốc:

- | | |
|------------------------------|------------------|
| - Ông Phạm Văn Ngọ | Giám đốc Công ty |
| - Ông Phan Huy Diễn | Phó Giám đốc |
| - Ông Phạm Quang Long | Phó Giám đốc |

4.2.4. Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long (*tỷ lệ góp vốn của Công ty là 100% tương đương: 6.051.065.000 đồng*)
- + Địa chỉ: 277 Thiên Hộ Dương, P.Hoà Thuận, TP.Cao Lãnh
- + Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng
- Công ty Liên kết: Công ty CP Vinaconex 27 (*Tỷ lệ góp vốn của Công ty là 29,23% tương đương 5.200.000.000 đồng*)

- + Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Văn Tre, P.1, TP.Cao Lãnh, Đồng Tháp
- + Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng

5. *Định hướng phát triển*

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Mục tiêu hoạt động SXKD trong năm 2018 của Công ty là tích cực tìm kiếm việc làm, quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ nhằm ổn định dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD, đảm bảo đời sống và thu nhập cho người lao động.
- Tiếp tục thực hiện mục tiêu bảo toàn vốn, thay đổi quy mô và mô hình quản lý phù hợp để vượt qua khó khăn hiện tại, chuẩn bị phục hồi và mở rộng sản xuất cho các năm tiếp theo.

6. *Chiến lược phát triển trung và dài hạn.*

- Duy trì và có những đổi mới trong công tác quản lý hoạt động SXKD theo mục tiêu định hướng và các quy định của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.
- Tiếp tục duy trì các lĩnh vực sản xuất cốt lõi, như: Nhà cao tầng, thi công các công trình dân dụng và công nghiệp, giao thông cầu đường. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai tham gia thị trường bất động sản khi có điều kiện.
- Thực thi các giải pháp tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, rà soát các hệ thống văn bản quản lý để chỉnh sửa phù hợp với thực tế tình hình hoạt động SXKD.
- Trong đó cốt lõi là quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, gồm: Chi phí lao động, vật tư, chi phí quản lý, quản lý tài sản xe máy, thiết bị thi công.
- Khai thác nguồn nội lực của Công ty cũng như huy động các nguồn vốn đầu tư bên ngoài để tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, đổi mới trang thiết bị phục vụ thi công nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

7. *Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty*

Tăng cường và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng nhằm đảm bảo công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão,...

8. *Các rủi ro, khó khăn của Công ty trong năm 2018:*

Năm 2018 những khó khăn, thách thức đối với Công ty vẫn chưa dừng lại. Tình hình thiếu việc làm vẫn là nguyên nhân chính dẫn đến việc Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018. Các dự án có nguồn vốn ngân sách Nhà nước triển khai ít, đầu tư trực tiếp nước ngoài sụt giảm, sự phá sản của hàng loạt doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt là giá nguyên nhiên vật liệu xây dựng tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động xây dựng, do đó đã tác động đến hoạt động SXKD của Công ty. Qua đó, đặt ra những thách thức lớn đến mục tiêu trong năm 2018 và các năm tiếp theo của Công ty, cụ thể:

- Các dự án đầu tư xây dựng công trình bất động sản, nhà cao tầng, cầu đường giao thông tiếp tục bị trì hoãn do thiếu vốn đầu tư dẫn đến công ty thiếu việc làm.
- Tình hình cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp xây dựng.

- Lãi vay ngân hàng tiếp tục tăng cao dẫn đến áp lực tài chính nặng nề lên mọi mặt hoạt động của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % KH
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đồng	112.532	80.853	72%
- Giá trị xây lắp	Tr.đồng	108.043	74.824	67%
- Giá trị XKLD	Tr.đồng	4.489	5.492	122%
- Sản xuất khác			2.537	
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	91.410	82.995	91%
- Giá trị xây lắp	Tr.đồng	87.329	74.966	86%
- Xuất khẩu lao động	Tr.đồng	4.081	5.492	135%
- Sản xuất khác				
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.295	(2.249)	
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.836	(2.249)	
5. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	2		
6. Tỷ suất cố tức	%	0	0	
7. Thu nhập bình quân	Tr/người/tháng	8.000	8.500	106%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu CP	Ghi chú
1	Phạm Văn Ngộ	GĐ	1966	KSXĐ	0	
2	Phan Huy Diễn	P.GĐ	1966	CN KT-XD	0,14%	
3	Phạm Quang Long	P.GĐ	1977	CN KT-XD	0	
4	Nguyễn Tấn Danh	Phụ trách TC-KT	1977	CNKT	0,06%	

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Không
- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tại thời điểm 31/12/2018: Công ty có 37 lao động
- Chính sách của Công ty đối với người lao động:
- + Chính sách lương: Công ty thực hiện phân phối lương theo tính chất và trách nhiệm của người lao động, Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không sử dụng vào mục đích khác. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc

làm đêm Công ty thực hiện việc chi trả phụ cấp làm thêm và lương ngoài giờ theo quy định.

- + Chính sách khen thưởng: Hàng tháng người lao động được đánh giá, phân loại để làm cơ sở cho việc trả lương và khen thưởng cho người lao động vào cuối năm. Ngoài ra, Công ty thưởng cho người lao động nhân dịp các ngày lễ lớn như Lễ 30/04, Quốc Khánh 02/09, Tết Dương lịch và Tết Nguyên Đán hàng năm.
- + Bảo hiểm xã hội: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho tất cả người lao động trong Công ty thuộc diện bắt buộc phải tham gia bảo hiểm xã hội. Ngoài ra, Công ty còn tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động làm việc ở những hộ phận có tính chất công việc nguy hiểm.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn: Không có

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long: Do ảnh hưởng chung của cuộc khủng hoảng kinh tế dẫn đến tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Vinaconex Cửu Long hết sức khó khăn. Hiện nay, Công ty chủ yếu tập chung thu hồi các khoản công nợ còn tồn đọng tại các cụm tuyến dân cư ở Tỉnh Đồng Tháp.
- Công ty CP Vinaconex 27: Tình hình hoạt động rất khó khăn nên năm 2018 mục tiêu chính là bảo toàn vốn, hoạt động sản xuất kinh doanh không bị lỗ và ổn định đời sống người lao động.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	146.250.949.734	83.033.828.333	
Doanh thu thuần	54.376.782.392	80.458.846.854	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.374.841.126)	(2.297.369.921)	
Lợi nhuận khác	4.227.316.456	47.785.135	
Lợi nhuận trước thuế	752.475.330	(2.249.584.786)	
Lợi nhuận sau thuế	550.176.375	(2.249.584.786)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

– Các chỉ tiêu khác: Không có

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.25	1.53	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.07	1.25	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Nợ phải trả/Iồng tài sản	0.76	0.62	
+ Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	3.34	1.64	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	2.43	5.63	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.37	0.96	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.01	(0.02)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.01	(0.07)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.003	(0.02)	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần. . . .	(0.06)	(0.02)	

4.2. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần: Công ty hiện có: 6,101,493 cổ phần (Loại cổ phần tự do chuyển nhượng)

b. Cơ cấu cổ đông:

- Phân loại theo tỷ lệ cổ phần sở hữu:

+ Cổ đông lớn: 01 cổ đông, sở hữu 4.652.472 cổ phần, chiếm 76,25%

+ Cổ đông nhỏ: 195 cổ đông, sở hữu 1.449.021 cổ phần, chiếm 23,75%

- Phân loại theo hình thức sở hữu:

+ Cổ đông là tổ chức: 02 cổ đông, sở hữu 4.707.472 cổ phần, chiếm 77,15%

+ Cổ đông là cá nhân: 194 cổ đông, sở hữu 1.394.021 cổ phần, chiếm 22,85%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu

- Các giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2018: Không có

4.3. Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám Đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Nhận thức rõ những khó khăn trong năm 2018, Ban điều hành Công ty CP Vinaconex Sài Gòn cùng toàn thể CBCNV đã đồng tâm hiệp lực, quyết tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 đã đề ra. Tuy nhiên, do khó khăn trong khâu tìm kiếm việc làm do thị trường xây lắp năm 2018 vẫn tiếp tục khó khăn, các dự án công trình bất động sản, nhà cao tầng Công ty tham gia đấu thầu mấy năm qua tiếp tục bị trì hoãn dẫn đến việc Công ty không hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 đã đề ra, cụ thể:

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % KH
1. Tổng giá trị SXKD	Tr.đồng	112.532	80.853	72%
- Giá trị xây lắp	Tr.đồng	108.043	74.824	67%
- Giá trị XKLD	Tr.đồng	4.489	5.492	122%
- Sản xuất khác			2.537	
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	91.410	82.995	91%
- Giá trị xây lắp	Tr. đồng	87.329	74.966	86%
- Xuất khẩu lao động	Tr.đồng	4.081	5.492	135%
- Sản xuất khác				
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.295	(2.249)	
4. Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.836	(2.249)	
7. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	2		
8. Tỷ suất cổ tức	%	0	0	
7. Thu nhập bình quân	Tr/người/tháng	8.000	8.500	106%

- Những tiến bộ công ty đã đạt được:
- + Tái cơ cấu thành công Nhà máy bê tông Vinaconex Long An làm giảm áp lực chi phí lãi vay đầu tư Nhà máy và hoàn thành công tác giải thể chi nhánh Nhà máy bê tông Vinaconex Long An.
- + Công ty đã có sự chuyển dịch mạnh mẽ trong hoạt động thi công xây lắp, bước đầu hình thành được bộ máy nhân sự thi công các công trình Dân dụng & Công nghiệp, thủy lợi, cấp thoát nước, ...
- + Công ty vẫn đảm bảo được các chế độ lương, thưởng cho CBCNV. Bên cạnh đó Công ty đã từng bước đổi mới cơ chế quản lý hoạt động SXKD từng bước triển khai áp dụng phần mềm chuyên dụng vào hoạt động quản lý và phát triển kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình nợ phải thu:

TT	Đến 31/12/2018	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
1	Các khoản phải thu	44.243.120.532		44.243.120.532
2	Phải thu khác	14.709.187.532	146.681.593	14.856.869.125

b. *Tình hình nợ phải trả*

- Tổng hợp các khoản nợ tài chính của Công ty theo thời hạn thanh toán như sau:

TT	Đến 31/12/2018	Không quá 1 năm	Trên 1 năm	Tổng
1	Các khoản phải trả	19.157.036.497		19.157.036.497
2	Phải trả khác	32.310.117.629		32.310.117.629

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Căn cứ tình hình thực tế Công ty đã cải tiến về cơ cấu tổ chức, cũng như từng bước đưa hệ thống công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, tận dụng các mối quan hệ để tìm kiếm cơ hội hợp tác, tham gia thi công các dự án đầu tư bất động sản và các dự án có nguồn vốn đầu tư nước ngoài.
- Chuẩn bị điều kiện để triển khai tham gia thị trường bất động sản khi có điều kiện.
- Tiếp tục rà soát, tinh giảm các nhân sự không đáp ứng được yêu cầu công việc. Có cơ chế phù hợp để tuyển dụng các nhân sự mới đáp ứng được yêu cầu công việc khi cần thiết.
- Xây dựng cơ chế lương phù hợp với trình độ và năng suất của lao động.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): Không có*

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2018, trong công tác quản lý điều hành, HĐQT Công ty đã nỗ lực phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, thực hiện đầy đủ các quy định về quyền hạn và trách nhiệm. Chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành Công ty từng bước khắc phục khó khăn..

- Hội đồng quản trị của Công ty đã có chủ trương giải quyết kịp thời những vướng mắc, khó khăn từ thực tế. Trong năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng nói chung và Công ty CP Vinaconex Sài Gòn nói riêng gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của HĐQT và BĐH Công ty như đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hành tốt vấn đề tiết kiệm để giảm chi phí nhưng vẫn đảm bảo tốt được việc làm, thu nhập cho người lao động.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty*

Công tác nhân sự Ban điều hành Công ty năm 2018 không có sự thay đổi so với năm 2017. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, trong năm 2018 HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty triển khai việc kiện toàn nhân sự tại các Phòng, Ban, đơn vị trực thuộc Công ty.

Đồng thời với việc kiện toàn nhân sự, Giám đốc Công ty đã chủ động phân giao nhiệm vụ cho các thành viên Ban Điều hành phụ trách từng lĩnh vực cụ thể của Công ty. Ngoài việc thực hiện các vai trò điều hành chung, Giám đốc đã xây dựng cơ chế làm việc tạo điều kiện cho mỗi thành viên trong Ban Điều hành phát huy được hết các chuyên môn, tính độc lập, chủ động, trách nhiệm trong công việc thực hiện nhiệm vụ được giao, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

3. Về công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ – HĐQT đã được Ban Điều hành tổ chức thực hiện khẩn trương, nghiêm túc.
- Công tác quản lý chi phí được Ban Điều hành rà soát thường xuyên, liên tục.
- Công tác thực hiện các thủ tục lên sàn Upcom được Ban điều hành triển khai khẩn trương, nghiêm túc.
- Công tác thu hồi công nợ cũng được Ban Điều hành tập trung thực hiện thông qua việc khởi kiện các cá nhân, đơn vị chây ì trong việc thanh toán công nợ cho Công ty.
- Năm 2018, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với người lao động, Công ty không có tình trạng nợ lương và nợ đọng BHXH.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, rút kinh nghiệm từ những bài học về công tác chỉ đạo, quản lý điều hành hoạt động SXKD những năm qua và nhận thức rõ trách nhiệm của mình trước ĐHĐCĐ, HĐQT đưa ra các định hướng và giải pháp chính để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, cụ thể như sau:

- Công ty tiếp tục các hoạt động nhằm giải quyết nốt các hợp đồng xây lắp, xuất khẩu lao động đang thực hiện dở dang. Đồng thời dừng tìm kiếm và ký các hợp đồng xây lắp, xuất khẩu lao động mới, tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng.
- Trong năm 2019, Công ty phối hợp với Tổng công ty tìm kiếm các dự án bất động sản khu vực Thành phố Hồ Chí Minh để Tổng công ty đầu tư và phát triển, Tổng công ty sẽ giao các phần việc xây lắp mới tại các dự án do Tổng công ty làm chủ đầu tư để Công ty thực hiện, từng bước khôi phục và phát triển Công ty theo hướng mới.
- Tập trung chỉ đạo Ban Điều hành tích cực chủ động, sáng tạo vượt qua khó khăn để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Thực thi các giải pháp tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, trong đó, cốt lõi là quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, gồm: chi phí lao động, vật tư, chi phí quản lý, quản lý tài sản xe máy, thiết bị thi công đối với các công trình đang triển khai thi công dang dở.

- Tinh giảm bộ máy nhân sự phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, bao gồm cả nhân sự Ban điều hành Công ty, có cơ chế phù hợp để tuyển dụng các nhân sự mới có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng được nhu cầu công việc theo định hướng SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo.
- Chỉ đạo Ban Điều hành tập trung quyết liệt cho công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản công nợ lớn. Phân giao trách nhiệm từng cán bộ phụ trách các khoản công nợ cụ thể để nâng cao hiệu quả hoạt động thu hồi công nợ. Tuyệt đối không để phát sinh các khoản công nợ mới.
- Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng Công ty trong công tác tìm việc. Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các đối tác trong nước và nước ngoài (nếu có), tận dụng các mối quan hệ để tìm kiếm cơ hội hợp tác, tham gia đầu tư các dự án bất động sản khi có điều kiện.
- Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng Công ty trong công tác tìm việc. Tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài, tận dụng các mối quan hệ để tìm kiếm cơ hội hợp tác, tham gia thi công các dự án có nguồn vốn đầu tư nước ngoài.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban Điều hành Công ty phấn đấu phát triển Công ty xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	<i>Trần Tuấn Anh</i>	Chủ tịch HĐQT	0	0	
2	<i>Phạm Văn Ngộ</i>	Ủy viên HĐQT	0		
3	<i>Phan Huy Diễm</i>	Ủy viên HĐQT	11.390	0,14	
4	<i>Phạm Quang Long</i>	Ủy viên HĐQT	0	0	
5	<i>Nguyễn Lan Hoa</i>	Ủy viên HĐQT	0	0	

- b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Do quy mô hoạt động của Công ty nhỏ nên chưa thành lập các tiểu ban chuyên môn.
- c. Hoạt động của Hội đồng quản trị: Trong năm 2018 HĐQT Công ty đã tiến hành 06 phiên họp, giải quyết các vấn đề cấp thiết liên quan đến tình hình quản trị của Công ty.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp thường kỳ hàng quý và đột xuất để triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT luôn thể hiện rõ chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong công tác chỉ đạo, quản lý Công ty. Các thành

viên HĐQT đã thể hiện tinh thần trách nhiệm và vai trò, chức trách được ĐHĐCĐ giao phó.

- Hội đồng quản trị đã thường xuyên giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, giám sát các hoạt động của Giám đốc, bộ máy giúp việc cho Giám đốc.
 - Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Giám đốc thực hiện một số nội dung chính như sau:
 - + Điều chỉnh cơ cấu tổ chức, quản lý Công ty, rà soát xây dựng hoàn chỉnh hệ thống văn bản quản lý nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành SXKD. Đồng thời bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng Công ty với mục tiêu tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả toàn Công ty.
 - + Triển khai các thủ tục để giải thể Chi nhánh Công ty CP Vinaconex Sài Gòn - Nhà máy bê tông Vinaconex Long An.
 - + Chỉ đạo Ban điều hành triển khai các thủ tục lên sàn Upcom.
 - + Đánh giá phân tích, dự báo tình hình hoạt động kinh doanh theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban Giám đốc huy động có hiệu quả cả các nguồn lực của Công ty.
 - + Chỉ đạo Ban giám đốc triển khai các biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018.
 - + Chỉ đạo Ban giám đốc Công ty quyết liệt thực hiện công tác thu hồi công nợ tồn đọng nhằm ổn định dòng tiền phục vụ hoạt động SXKD của Công ty. Kiên quyết không để phát sinh các công nợ tồn đọng của các dự án, công trình mới thi công.
- d). Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT của Công ty, có những ý kiến đóng góp thiết thực góp phần xây dựng chiến lược phát triển chung của Công ty trong năm 2018.
- a) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có
 - b) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Vũ Thái Dương	Trưởng Ban	0	0	
1	Nguyễn Kiên Trung	Thành viên BKS	0	0	
3	Nguyễn Phi Năng	Thành viên BKS	0	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018 BKS đã tổ chức các cuộc họp và tiến hành các đợt trực tiếp kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty trong việc quản lý điều hành toàn bộ hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty.

- Ban kiểm soát đã tiến hành xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban giám đốc Công ty trong công tác quản lý; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty
 - Kiểm soát hoạt động SXKD, tình hình tài chính và việc chấp hành các quy định về tài chính – kế toán của Công ty
 - Kiểm soát công tác triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt
 - 'Thẩm tra báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2018.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát
- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:
- Thù lao HĐQT và BKS năm 2018: Do tình hình kinh doanh của Công ty không đạt kế hoạch đã đề ra nên HĐQT, BKS chủ động không nhận thù lao năm 2018 và đã được ĐHCĐ Công ty thông qua.
 - Lương, Thưởng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý:

TT	Họ Và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng năm 2018	Ghi chú
1	Phạm Văn Ngọ	Giám đốc	310.450.769 đồng	
2	Phan Huy Diễn	P.Giám đốc	250.190.923 đồng	
3	Phạm Quang Long	P.Giám đốc	240.131.774 đồng	
4	Nguyễn Tấn Danh	Kế toán Trưởng	230.365.385 đồng	

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng các quy định về quản trị Công ty trong năm 2018

VI. Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính được kiểm toán: Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán (đã gửi báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Ủy Ban chứng khoán Nhà nước;
- Lưu VP

CÔNG TY CP VINACONEX SÀI GÒN



GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọ